**Tuần: 21 Ngày soạn:**

**Tiết: 41 - 42**

**TÊN BÀI DẠY:**

**Bài 6. ĐỊNH DẠNG TRANG TÍNH**

***Thời gian thực hiện: 2 tiết***

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức**

- Học sinh nắm được định dạng Font chữ, cỡ chữ, cỡ chữ và chọn màu chữ.

- Biết cách căn lề trong ô tính

- Biết tăng, hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số.

- Biết cách kẻ đường biên và tô màu nền cho ô tính.

- Rèn luyện kĩ năng định dạng trang tính.

1. **Năng lực**

Phát triển các năng lực chung và năng lực chuyên biệt

|  |  |
| --- | --- |
| **Năng lực chung** | **Năng lực chuyên biệt** |
| Năng lực giao tiếp  Năng lực quan sát | Năng lực tự học  Năng lực công nghệ thông tin |

1. **Phẩm chất**

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp, yêu thích công nghệ, tìm tòi và sáng tạo

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Giáo viên**

- Giáo án, SGK, máy tính, máy chiếu

1. **Học sinh**

- Vở ghi, SGK, chuẩn bị bài mới tốt.

**III. KĨ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC**

1. **Kĩ thuật**

- Kĩ thuật chia nhóm, giao nhiệm vụ, đặt câu hỏi, động não, trình bày

1. **Phương pháp**

- Dạy học nhóm, vấn đáp – tìm tòi, thực hành

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. **Kiểm tra bài cũ:** Không kiểm tra
2. **Bài mới:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | | **HOẠT ĐỘNG HS** | | **NỘI DUNG** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Xác định vấn đề, nhiệm vụ học tập, mở đầu**  **a. Mục tiêu:**  - Nắm được các thuộc tính định dạng cơ bản trên trang tính  - Nắm được các thao tác định dạng cơ bản  - Biết cách tổ chức thông tin trên bảng tính hợp lý và dễ dàng tính toán  **b. Nội dung:**  - Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm:**  - Học sinh có nhu cầu mong muốn được biết cách sử dụng một số công cụ có sẵn để thực hiện việc định dạng cho trang tính.  - Học sinh vận dụng kiến thức đã học để trả lời được câu hỏi mà giáo viên đưa ra.  - HS biết cách mở rộng các kiến thức của mình thông qua câu hỏi thực tế.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Giáo viên tổ chức, học sinh thực hiện trong lớp, học thực hiện trực tiếp trên file mẫu | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo động cơ để học sinh biết cách sử dụng các công cụ để định dạng trang tính.  - Học sinh nắm được tiện ích của việc sử các công cụ để định dạng trang tính,  - HS nắm được cách sử dụng các công cụ để định dạng  - Giúp học sinh củng cố cách sử dụng các công cụ trong chương trình bảng tính.  - Giúp những học sinh có nhu cầu mở rộng thêm kiến thức của mình.  - Tạo động cơ để học sinh biết cách sử dụng các công cụ có sẵn để định dạng nội dung trang tính.  **b) Nội dung:**  - HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm**:  - Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.  **d) Tổ chức thực hiện:**  - Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm,dạy học nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan | | | | |
| **1. Định dạng phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ và màu chữ, căn lề trong ô tính**  **a) Mục tiêu:**  - Học sinh nắm được tiện ích của việc sử các công cụ để định dạng trang tính,  - HS nắm được cách sử dụng các công cụ để định dạng  **b) Nội dung:**  - HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:**  - Học sinh biết cách sử dụng một số công cụ có sẵn để thực hiện việc định dạng trang tính.  - Thay đổi được phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ, màu sắc của chữ  **d) Tổ chức thực hiện:**  - Hoạt động cá nhân | | | | |
| *Tìm hiểu cách định dạng phông chữ, cỡ chữ và kiểu chữ, màu chữ*  **GV:** Em có thể định dạng văn bản hoặc số trong các ô tính với phông chữ, cỡ chữ và kiểu chữ khác nhau.  **\* Định dạng phông chữ.**  Yêu cầu học sinh nghiên cứu SGK => nêu các bước thay đổi phông chữ  **GV:** Nhận xét và bổ sung: Ngoài thao tác dùng nút lệnh trên thanh công cụ ta còn có thể dùng bảng chọn.  **\* Thay đổi cỡ chữ:**  *? Để thay đổi cỡ chữ ta làm như thế nào?*  **\* Thay đổi kiểu chữ.**  Để định dạng các kiểu chữ đậm, nghiên hoặc gạch chân, ta sử dụng các nút lệnh  .  *? Nêu các bước thực hiện để thay đổi kiểu chữ ?*  **GV:** Ta có thể sử dụng đồng thời nhiều nút lệnh này để có các kiểu chữ kết hợp  **\* Định dạng màu chữ**  **GV:** Ngầm định văn bản và số được hiển thị màu gì?  *? Nêu cách thực hiện để định dạng màu chữ.*  *Tìm hiểu căn lề trong ô tính.*  **GV:** Ngầm định văn bản và số được căn lề như thế nào?  **GV:** Giới thiệu cách căn lề trong ô tính | **HS:** Chú ý lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.  **HS:** Để thay đổi phông chữ ta thực hiện:  - Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng.  - Nháy mũi tên ở ô Font.  - Chọn Font chữ thích hợp  **HS:** Chú ý lắng nghe  **HS:** Ta thực hiện:  - Chọn ô (hoặc các ô cần định dạng.  - Nháy mũi tên ở ô Font size.  - Chọn cỡ chữ thích hợp  **HS:** Chú ý lắng nghe  **HS:** Nêu các bước thực hiện:  - Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng.  - Nháy vào nút **Bold**, **Italic** hoặc **Underline** để chọn chữ đậm, chữ nghiên hoặc chữ gạch chân.  **HS:** Chú ý lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.  **HS:** Hiển thị màu đen  - Chọn ô hoặc các ô cần định dạng.  - Nháy vào nút mũi tên bên cạnh nút **Font Color**  - Nháy chọn màu thích hợp  **HS:** Trả lời  - Văn bản được căn thẳng lề trái, số được căn thẳng lề phải.  **HS:** Chú ý lắng nghe, ghi nhớ kiến thức. | | **1. Định dạng phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ và màu chữ:**  **a) Thay đổi phông chữ:**  - Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng.  - Nháy mũi tên ở ô Font.  - Chọn Font chữ thích hợp  **b) Thay đổi cỡ chữ:**  - Chọn ô (hoặc các ô cần định dạng.  - Nháy mũi tên ở ô Font size.  - Chọn cỡ chữ thích hợp  **c) Thay đổi kiểu chữ:**  - Chọn ô (hoặc các ô) cần định dạng.  - Nháy vào nút **Bold**, **Italic** hoặc **Underline** để chọn chữ đậm, chữ nghiên hoặc chữ gạch chân.  **d) Định dạng màu chữ:**  - Chọn ô hoặc các ô cần định dạng.  - Nháy vào nút mũi tên bên cạnh nút **Font Color**  - Nháy chọn màu thích hợp  **e. Căn lề trong ô tính**  - Chọn ô hoặc các ô cần định dạng.  - Nháy vào nút **Center** để căn giữa, nút **Left** để căn trái hoặc nút **Right** để căn phải. | |
| **2. Tô màu nền và kẻ đường biên của các ô tính**  **a) Mục tiêu:**  - Học sinh nắm được tiện ích của việc sử các công cụ để định dạng trang tính,  - HS nắm được cách sử dụng các công cụ để tô màu nền và kẻ đường biên của các ô tính  **b) Nội dung:**  - HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:**  - Học sinh biết cách sử dụng một số công cụ có sẵn để thực hiện việc định dạng trang tính.  - Thay đổi được màu nền và kẻ đường biên của các ô tính  **d) Tổ chức thực hiện:**  - Hoạt động cá nhân, thực hành | | | | |
| *Tìm hiểu cách tô màu nên và kẻ đường biên của các ô tính*  **\* Cách tô màu nền:**  **GV:** Lấy 1 VD trên máy chiếu màu nền khác với màu chữ ở trang tính:  *?Tại sao chúng ta phải tô màu nền khác với màu chữ để làm gì?*  *? Tìm hiểu sgk và nêu thao tác thực hiện.*  **GV:** Mời 1 bạn HS lên thực hành trên máy chiếu các thao tác vừa thực hiện  **GV:** Nhắc HS cách lưu ý: Sau khi được sử dụng để tô màu nền, nút lệnh Fill color  cho ta biết màu mới sử dụng trước đó.  *Tìm hiểu cách kẻ đường biên của các ô tính:*  **GV:** Quan sát 2 hình sau và cho biết:      *?Hình nào có đường nét rõ ràng dễ nhìn hơn?*  **GV:** Vậy hãy nêu: *Tác dụng của kẻ đường biên của các ô tính?*  *? Tìm hiểu sgk và nêu thao tác thực hiện.* | **HS:** Màu nền của các ô tính giúp ta dể dàng phân biệt và so sánh các miền dữ liệu khác nhau trên trang tính.  **HS:** Trả lời  B1. Chọn ô hoặc các ô cần tô màu nền.  B2. Nháy vào nút mũi tên bên phải nút  Fill color để chọn màu nền.  B3. nháy chọn màu nền  **HS:** Lên thực hành  **HS:** Ghi nhớ  **HS:** Hình 2 dễ nhìn, phân biệt được rõ ràng các ô tính hơn hình thứ nhất  **HS:** Suy nghĩ trả lời  - Kẻ đường biên của các ô tính giúp ta trình bày bảng dể dàng phân biệt.  **HS:** Trả lời  B1. Chọn ô cần kẻ đường biên  B2. Nháy vào nút mũi tên bên phải nút Borders để chọn kiểu kẻ đường biên.  B3. nháy chọn kiểu kể đường biên | | **2. Tô màu nền và kẻ đường biên của các ô tính:**  **a. Tô màu nền**  Các bước thực hiện:  **B1**. Chọn ô hoặc các ô cần tô màu nền.  **B2**. Nháy vào nút mũi tên bên phải nút  Fill color để chọn màu nền.  **B3**. nháy chọn màu nền.  \* Lưu ý: Sau khi được sử dụng để tô màu nền, nút lệnh Fill color  cho ta biết màu mới sử dụng trước đó.  **b. Cách kẻ đường biên của các ô tính**  Các bước thực hiện:  **B1**. Chọn ô cần kẻ đường biên  **B2**. Nháy vào nút mũi tên bên phải nút Borders để chọn kiểu kẻ đường biên.  **B3**. nháy chọn kiểu kể đường biên | |
| **3. Tăng hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số**  **a) Mục tiêu:**  - Nắm được lợi ích của việc sử dụng tăng hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số trong chương trình bảng tính  **b) Nội dung:**  - Biết chức năng chính của chương trình bảng tính là hỗ trợ tính toán và chương trình bảng tính hiển thị dữ liệu số trong ô tính dưới nhiều dạng khác nhau  **c) Sản phẩm:**  **-** Tùy theo mức độ chính xác có thể quy định số chữ số sau dấu thập phân trong chương trình bảng tính  **d) Tổ chức thực hiện:**  - Hoạt động cá nhân, thực hành | | | | |
| *Tìm hiểu cách tăng hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số.*  **GV:** Trong khi thực hiện tính toán với các số, đôi khi ta cần làm việc với chữ số thập phân (điểm trung bình)  **GV:** Trong Exel có các nút lệnh để thay đổi số chữ số sau dấu chấm thập phân của số trong ô tính.  **GV:** Yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, cách thực hiện.  **GV:** Khi giảm hoặc tăng chữ số thập phân chương trình sẽ thực hiện quy tắc làm tròn.  **GV:** Việc làm tròn chỉ để hiển thị còn khi thực hiện phép tính giá trị trong ô tính đó được giữ nguyên.  **GV:** Thực hiện mẫu, gọi 1 HS lên thực hiện lại | **HS:** Lắng nghe  **HS:** Lắng nghe  **HS:** Nghiên cứu, trả lời  - Chọn ô (hoặc các ô) cần tăng hoặc giảm chữ số thập phân.  - Nháy chọn nút  để tăng hoặc chọn nút  để giảm chữ số thập phân.  **HS:** Lắng nghe  **HS:** Lắng nghe ghi nhớ kiến thức  **HS:** Lên thực hiện | | **3. Tăng hoặc giảm chữ số thập phân của dữ liệu số**  - Chọn ô (hoặc các ô) cần tăng hoặc giảm chữ số thập phân.  - Nháy chọn nút  để tăng hoặc chọn nút  để giảm số chữ số phần thập phân. | |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập**  **a. Mục tiêu:**  - Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.  **b. Nội dung:**  - Thực hiện làm bài tập trắc nghiệm  **c. Sản phẩm:**  - Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Tổ chức theo phương pháp: đặt và giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức hoàn thành nhiệm vụ, trả lời câu hỏi trắc nghiệm | | | | |
| **Câu 1:** Để căn dữ liệu vào giữa nhiều ô tính ta sử dụng nút lệnh:  Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính  Đáp án: D  **Câu 2:** Giả sử ô A2 có nền màu xanh và chữ màu vàng. Ô B2 có nền màu trắng và chữ màu đen. Nếu sao chép ô A2 vào ô B2 thì ô B2 sẽ có:  **A.** Nền màu trắng và chữ màu đen  **B.** Nền màu xanh và chữ màu đen  **C.** Nền màu xanh và chữ màu vàng  **D.** Tất cả đều sai  Đáp án: C  **Câu 3:** Để giảm bớt một chữ số thập phân ta nháy vào nút lệnh:  Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính  Đáp án: D  **Câu 4:** Trong ô B3 có chứa số 7.75, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính thì kết quả trong ô B3 là:  **A.** 8  **B.** 7.7500  **C.** 7.8  **D.** 7.7  Đáp án: A  **Câu 5:** Để tăng thêm một chữ số thập phân ta nháy vào nút lệnh:  Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính  Đáp án: A  **Câu 6:** Câu nào sau đây sai. Khi nhập dữ liệu vào bảng tính thì:  **A.** Dữ liệu kiểu số sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái  **B.** Dữ liệu kiểu kí tự sẽ mặc nhiên căn thẳng lề trái  **C.** Dữ liệu kiểu thời gian sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải  **D.** Dữ liệu kiểu ngày tháng sẽ mặc nhiên căn thẳng lề phải  Đáp án: B  **Câu 7:** Trong ô B3 có chứa số 7.15, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính thì kết quả trong ô B3 là:  **A.** 8  **B.** 7.1500  **C.** 7.20  **D.** 7.200  Đáp án: B  **Câu 8:** Để kẻ đường biên cho các ô tính ta dùng:  **A.** Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Home.  **B.** Lệnh Fill Color trong nhóm Font trên dải Home.  **C.** Lệnh Borders trong nhóm Font trên dải Insert.  **D.** Tất cả đều sai  Đáp án: A  **Câu 9:** Ô A1 của trang tính có số 1.753. Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút Decrease Decimal. Kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:  **A.** 1.753  **B.** 1.75  **C.** 1.76  **D.** Một kết quả khác  Đáp án: B  **Câu 10:** Trong ô tính xuất hiện ###### vì:  **A.** Tính toán ra kết quả sai  **B.** Công thức nhập sai  **C.** Độ rộng của hàng quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài  **D.** Độ rộng của cột quá nhỏ không hiển thị hết dãy số quá dài  Đáp án: D | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng**  **a. Mục tiêu:**  - Vận dụng làm bài tập  **b. Sản phẩm:**  - Thực hiện trả lời các câu hỏi bài tập 1 SGK trang 64  **c. Tổ chức thực hiện:**  - GV: Sử dụng phương pháp thực hành, tổ chức cho học sinh tìm tòi, mở rộng các kiến thức liên quan. | | | | |
| **- Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **GV:** Chia lớp thành nhiều nhóm *( mỗi nhóm gồm các HS trong 1 bàn)* và giao các nhiệm vụ: thảo luận trả lời các câu hỏi sau và ghi chép lại câu trả lời vào vở bài tập  Thực hành và trả lời câu hỏi 1 SGK trang 64  **- Thực hiện nhiệm vụ học tập**  **HS:** Thực hiện bài tập 1 | | | | |
| **- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập bài tập 1**  **GV:** Quan sát HS thực hiện  **GV:** Kiểm tra sản phẩm thu được ở mỗi máy tính các nhân và vở bài tập  **GV:** Phân tích , hướng dẫn chỉ ra lỗi các em chưa hoàn thiện được  **- Báo cáo kết quả thực hành bài tập 1**  Trả lời:      Để mở một tệp bảng tính *Ban\_hang* đã có trên máy tính, em mở thư mục lưu tệp và nháy đúp chuột trên biểu tượng của tệp.    1. Định dạng văn bản trong các ô tính với phông chữ, cỡ chữ, kiểu chữ và màu chữ:      Để định dạng, sau khi chọn các ô có dữ liệu cần định dạng, em sử dụng các lệnh trong nhóm lệnh ***Font***trên dải lệnh ***Home***. Cách sử dụng các lệnh này giống các lệnh tương tự mà em đã biết trong định dạng văn bản:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  - Chọn phông chữ:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  **-** Chọn màu chữ:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  **-** Chọn kiểu chữ:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  2. Căn lề dữ liệu văn bản và dữ liệu số trong các ô tính:      Để căn lề, em sử dụng các lệnh trong nhóm lệnh ***Alignment***trên dải lệnh ***Home***:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  Cách sử dụng các lệnh này tương tự nhau:      - Bước 1: Chọn ô cần căn lề:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7   - Bước 2: Chọn các lệnh dưới đây để căn chỉnh:      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn giữa ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn thẳng lề trái ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn thẳng lề phải ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn trên ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn giữa ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để căn dưới ô.      + LệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để gộp các ô được chọn thành 1 ô.  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7   3. Kẻ đường biên cho vùng dữ liệu chi tiết:      - Bước 1: Chọn các ô cần kẻ đường biên:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7   - Bước 2: Nháy chuột tại mũi tên ở lệnh BorderGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7, chọn tùy ý đường biên thích hợp:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  4.Tô màu nền phân biệt cho một số ô tính:      - Bước 1: Chọn các ô cần tô màu nền:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  - Bước 2: Chọn màu nền bằng lệnh Fill Color :  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  5. Định dạng hai chữ số thập phân cho dữ liệu số trong cột *Đơn giá* và một số thập phân cho các số trong cột *Thành tiền*.      - Bước 1: Chọn các ô trong cột *Đơn giá* để định dạng hai chữ số thập phân:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  - Bước 2: Nháy chuột chọn lệnhGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để tăng 1 chữ số thập phân:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  - Bước 3: Thực hiện tương tự với cột Thành tiền:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7  Áp dụng tương tự để định dạng cho các ô khác, em sẽ được bảng:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7    6. Lưu bảng tính: Mở bảng chọn File , chọnGiải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7để lưu thay đổi cuối cùng trong tệp bảng tính:  Giải bài tập Tin học 7 | Để học tốt Tin học 7 | | | | |

1. **Hướng dẫn về nhà:**

- Về nhà soạn bài .

- Đọc trước thông tin trong bài TH 6: Định dạng trang tính